

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế. Trường Mẫu giáo Thuận Thành báo cáo thường niên năm 2024 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG MẪU GIÁO THUẬN THÀNH

2. Địa chỉ trụ sở: Điểm chính ấp Thuận Đông, xã Thuận Thành.

Điểm phụ ấp Thuận Bắc, xã Thuận Thành.

Số điện thoại: 0273.745.800

Địa chỉ Email: c0thuanthanhcg.longan@moet.edu.vn/

Website: <http://mgthuanthanhcg.edu.vn/>

3. Loại hình: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng

Xây dựng đội ngũ nhiệt huyết, đoàn kết, năng động, sáng tạo. Mỗi cá nhân đều chấp hành nghiêm túc kỷ luật, nêu cao tinh thần trách nhiệm và làm việc đạt hiệu quả cao. Đảm bảo mỗi trẻ em đến trường đều phát huy tính tích cực và phát triển một cách toàn diện theo từng mục tiêu của độ tuổi, tương lai trở thành nhân tài của đất nước.

4.2. Tầm nhìn

Đến năm 2030 Trường Mẫu giáo Thuận Thành sẽ trở thành một trong những trường đứng trong top đầu của huyện Cần Giuộc về chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em. Trong đó, nổi bật nhất là việc xây dựng môi trường cho trẻ em hoạt động trải nghiệm, khám phá và mang tính mở. Là địa chỉ tin cậy phụ huynh vững tâm đưa trẻ em đến trường.

4.3. Mục tiêu

Duy trì kết quả trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và chuẩn phổ cập mầm non trẻ 05 tuổi.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế.

Nâng cao trình độ chuyên môn và chính trị cho CB, GV, NV, xây dựng giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo trẻ phát triển toàn diện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, nhằm phát huy sức ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời huy động mọi nguồn lực để phát triển tạo thương hiệu cho đơn vị.

Trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần; được nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục và đối xử bình đẳng; được bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng; được bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn tại đơn vị.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường Mẫu giáo Thuận Thành thuộc 01 xã vùng trung của huyện Cần Giuộc được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1981. Năm 2014, trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 08/01/2014. Năm 2019, được công nhận Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019. Năm 2024, được công nhận Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 3793/QĐ-UBND ngày 19/4/2024.

Tổng diện tích 6.331m². Trong đó, ấp Thuận Đông diện tích 5.301m² và ấp Thuận Bắc diện tích 1.030m². Khoảng cách 02 điểm trường cách nhau 05 km thuận tiện cho Phụ huynh đưa, đón trẻ đến trường. Toàn trường được xây dựng với 06 phòng học và 09 phòng chức năng cùng với trang thiết bị, ĐDDC đáp ứng nhu cầu cho trẻ hoạt động hiệu quả theo từng độ tuổi. Sân trường thoáng mát, sạch sẽ và an toàn được thiết kế đầu tư xây dựng các mô hình như: khu chơi nhà chòi, công trình 12 con giáp, khu tìm hiểu động vật, vườn cổ tích, khu chơi vận động, vườn rau, hồ bơi,.....cho trẻ hoạt động vui chơi và khám phá trải nghiệm, đảm bảo tiêu chí “Xanh, an toàn và thân thiện”.

Qua 43 năm hoạt động nhà trường đạt được nhiều thành tích đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, trong đó có 04 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 03 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trường Mẫu giáo Thuận Thành luôn không ngừng phấn đấu để xứng đáng là địa chỉ tin cậy của phụ huynh trong và ngoài xã, từ khi thành lập đến nay, đơn vị thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ; đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá; xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ GV; tăng cường đầu tư trang bị cơ sở vật chất; đưa việc “Chuyển đổi số” vào hoạt động của nhà trường. Cũng như, hàng năm nhà

trường tổ chức thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGD&ĐT, góp phần xây dựng nền kinh tế tri thức đáp ứng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: PHẠM THỊ HỒNG LAN

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Điểm chính ấp Thuận Đông, xã Thuận Thành.

Số điện thoại: 0902.647.473

Địa chỉ Email: lanpham.la34@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

Quyết định thành lập: Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 08/01/2014.

Quyết định công nhận hội đồng trường: Quyết định số 5813/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc về việc kiện toàn Hội đồng Trường Mẫu giáo Thuận Thành nhiệm kỳ 2021-2025.

Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng - Phạm Thị Hồng Lan: Quyết định số 8209/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học.

- Phó Hiệu trưởng - Huỳnh Thị Kim Liên: Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc về việc bổ nhiệm viên chức quản lý trường học.

Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy

- Quy chế tổ chức và hoạt động: Trường Mẫu giáo Thuận Thành làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm phát huy vai trò của lãnh đạo tập thể, đồng thời đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

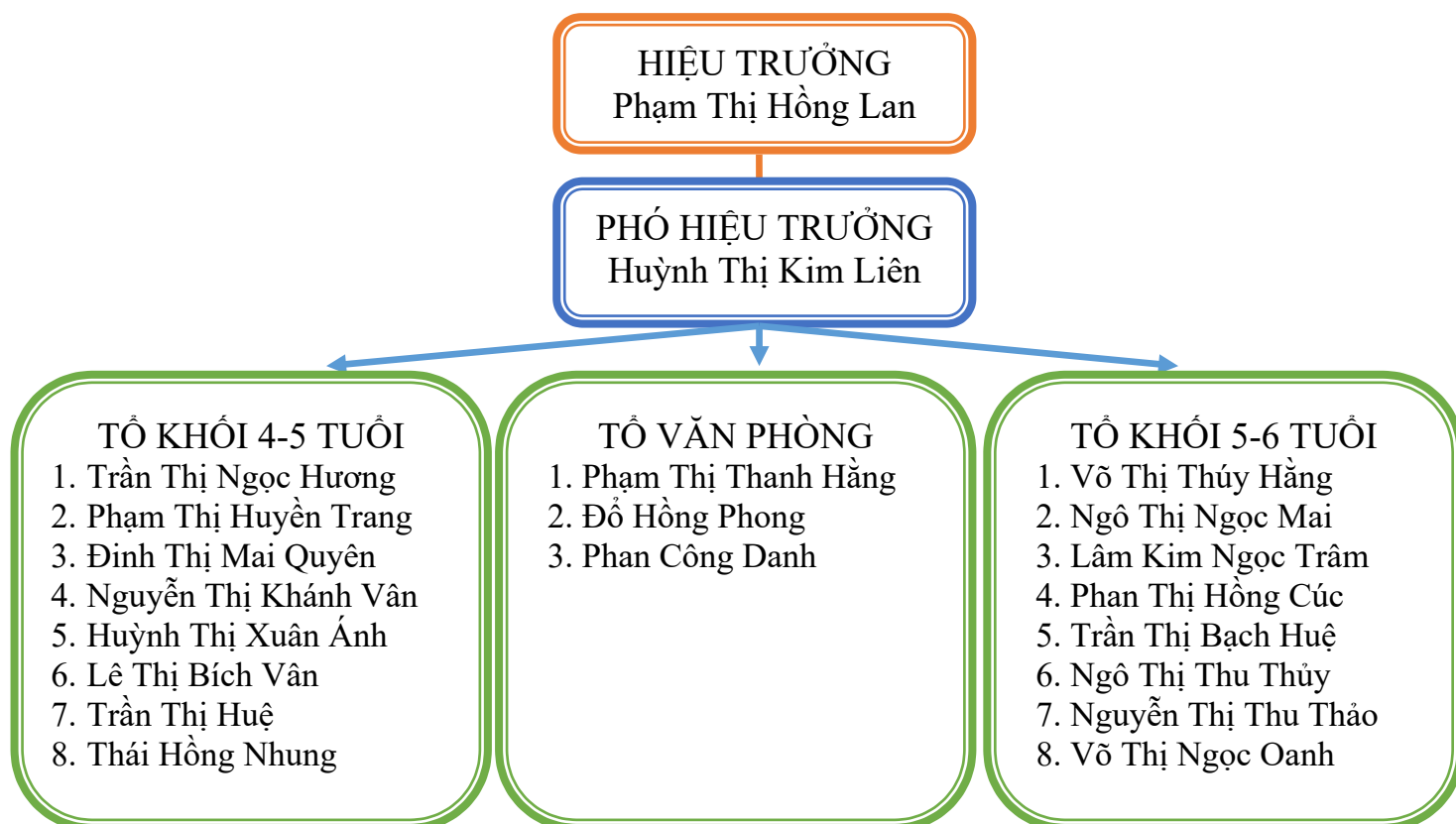
+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy:



Các thành viên trong đơn vị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Email	Nhiệm vụ	Nơi làm việc
1	Phạm Thị Hồng Lan	Hiệu trưởng	0902.647.473	lapham.la34@gmail.com	Quản lý	02 điểm
2	Huỳnh Thị Kim Liên	Phó HT	0907.724.539	huynhlien1978@gmail.com	Phụ trách CM	02 điểm
3	Võ Thị Thúy Hằng	Tổ trưởng	0937.325.917	vohang85@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
4	Ngô Thị Ngọc Mai	Giáo viên	0356.245.691	ngomail.20041999@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
5	Lâm Kim Ngọc Trâm	Giáo viên	0983.053.730	nguyentam110891@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
6	Phan Thị Hồng Cúc	Giáo viên	0327.563.399	cucphan19498@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
7	Trần Thị Bạch Huệ	Giáo viên	0938.258.488	bachhuetran87@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
8	Ngô Thị Thu Thủy	Giáo viên	0365.211.564	ngothithuthuy16122001@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
9	Nguyễn Thị Thu Thảo	Giáo viên	0942.218.138	rubythaocg322@gmail.com	Dạy lớp	Điểm phụ
10	Võ Thị Ngọc Oanh	Giáo viên	0779.843.235	ngocoanhvo1607@gmail.com	Dạy lớp	Điểm phụ
11	Trần Thị Ngọc Hương	Tổ trưởng	0349.062.441	huonghuong.ht15@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính
12	Nguyễn Khánh Vân	Giáo viên	0937.657.904	Dangthitrucloan422@gmail.com	Dạy lớp	Điểm chính

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Email	Nhiệm vụ	Nơi làm việc
13	Phạm Thị Huyền Trang	Giáo viên	0961.053.736	huyentrang24051997@gmail.com	Dạy lớp	Điểm phụ
14	Đinh Thị Mai Quyên	Giáo viên	0931.452.298	dinhquyen333@gmail.com	Dạy lớp	Điểm phụ
15	Lê Thị Bích Vân	Nhân viên	0975.783.530	lethibichvan.vn1980@gmail.com	Nấu ăn	Điểm chính
16	Huỳnh Thị Xuân Ánh	Nhân viên	0976.231.226	huynhanh28021984@gmail.com	Nấu ăn	Điểm chính
17	Trần Thị Huệ	Nhân viên	0823.612.468		Nấu ăn	Điểm chính
18	Thái Hồng Nhung	Nhân viên	0359.950.907		Nấu ăn	Điểm chính
19	Phạm Thị Thanh Hằng	Tổ trưởng	0797.807.945	phamthanhhang.531992@gmail.com	Y tế	Điểm chính
20	Nguyễn Thị Huệ	Kế toán	0905.927.440	nguyenthihue1081985@gmail.com	Liên trường	Điểm chính
21	Đỗ Hồng Phong	Nhân viên	0933.222.042		Bảo vệ	Điểm phụ
22	Phan Công Danh	Nhân viên	0944.917.868		Bảo vệ	Điểm chính

Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Kế hoạch số 01/KH-MGTT ngày 02/01/2019 về việc phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường năm 2019 và kế hoạch giai đoạn 2020-2025;
- Quyết định số 383/QĐ-MGTT ngày 29/10/2024 về việc ban hành quy chế dân chủ năm học 2024-2025;
- Nghị quyết số 311/NQ-HĐT.MGTT ngày 24/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

- Quyết định số 351/QĐ-MGTT ngày 11/10/2024 về việc ban hành Quy chế làm việc năm học 2024-2025;

- Quyết định số 77/QĐ-MGTT ngày 26/3/2024 về việc ban hành Quy chế sử dụng và bảo quản tài sản năm 2024;

- Kế hoạch 162/KH-MGTT ngày 14/6/2024 về việc tuyển sinh trẻ vào Trường Mẫu giáo Thuận Thành năm học 2024-2025

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

Tổng cộng	Trong đó					
	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên			
			Y tế	Kế toán	Cấp dưỡng	Bảo vệ
20	02	11	01	Làm việc liên trường	04	02

2. Số lượng, tỷ lệ đạt chuẩn nghề nghiệp

Cán bộ quản lý: Tỷ lệ 100 %

Giáo viên: Tỷ lệ 100 %

3. Số lượng, tỷ lệ hoàn thành bồi dưỡng hằng năm: Tỷ lệ 100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Trường gồm 02 điểm: điểm chính tọa lạc vị trí ấp Thuận Đông diện tích 5.301m², điểm phụ tọa lạc vị trí ấp Thuận Bắc diện tích 1.030m², khoản cách giữa điểm chính và điểm phụ khoản trên 6 km. Diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em là 33,85 m² đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định.

2. Số lượng, hạng mục

Các khối phòng gồm 16 phòng, trong đó:

- Phòng sinh hoạt cho trẻ: 06 phòng, diện tích bình quân: 0.61/trẻ.

- Phòng phục vụ GDTC: 01 phòng.

- Phòng hành chính – quản trị gồm: 9 phòng, trong đó: 01 văn phòng diện tích 35m²; 01 phòng Hiệu trưởng diện tích 19m²; 01 phòng y tế diện tích 15m²; 01 bảo vệ diện tích 10m²; 01 phòng dành cho nhân viên diện tích 10m²; 01 phòng hành chính diện tích 20m²; 01 phòng kho diện tích 5m²; 01 phòng Phó Hiệu trưởng diện tích 18m² 01 nhà bếp diện tích 64m²

- Nhà để xe: 02 (01 điểm chính và 01 điểm phụ)

+ Nhà vệ sinh: gồm 06 nhà vệ sinh dành cho trẻ, diện tích 124m² bình quân 0.48 m²/trẻ và 02 phòng vệ sinh giáo viên 20m².

- Sân trường thoáng mát, sạch sẽ và an toàn được thiết kế đầu tư xây dựng các mô hình như: khu chơi nhà chòi, công trình 12 con giáp, khu tìm hiểu động vật, vườn cỏ tích, khu chơi vận động, vườn rau, hồ bơi,.....cho trẻ hoạt động vui chơi và khám phá trải nghiệm, đảm bảo tiêu chí “Xanh, an toàn và thân thiện”.

3. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Lớp 4-5 tuổi: 02 bộ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Lớp 5-6 tuổi: 04 bộ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

4. Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Mỗi điểm trường đều có các thiết bị đồ chơi ngoài trời đáp ứng các điều kiện cho trẻ vui động và hoạt động.

Mỗi lớp có phòng học riêng, có các thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu, nhà vệ sinh khép kín với phòng học nhằm phục vụ tốt công tác bán trú tại trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục

- Có 25/25 tỷ lệ 100% các tiêu chí đạt mức 1.
- Có 25/25 tỷ lệ 100% các tiêu chí đạt mức 2.
- Có 08/19 tỷ lệ 42,10% các tiêu chí đạt mức 3 và 11/19 tỷ lệ 57,90% các tiêu chí không đạt mức 3.
- Có 06/06 tỷ lệ 0% các tiêu chí đạt không đạt mức 4.

2. Kết quả đánh giá ngoài và đạt chuẩn quốc gia

Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 02

Đạt Chuẩn quốc gia mức độ 01.

Mốc thời gian công nhận lại: tháng 4/2029.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục

1.1. Thực hiện Kế hoạch 162/KH-MGTT ngày 14/6/2024 về việc tuyển sinh trẻ vào Trường Mẫu giáo Thuận Thành năm học 2024-2025. Trong đó,

- Thời gian tuyển sinh:
 - + Tuyển trẻ sinh đợt 1: Từ ngày 17/6/2024 đến ngày 17/7/2024.
 - + Tuyển trẻ sinh đợt 2: Từ ngày 18/7/2024 đến ngày 17/8/2024.
- Đối tượng tuyển sinh
 - + Trẻ 5 tuổi ra lớp 121 trẻ/ 04 lớp 5-6 tuổi.
 - + Trẻ dưới 5 tuổi ra lớp 60 trẻ/02 lớp 4-5 tuổi.

1.2. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Thực hiện Kế hoạch 247/KH-MGTT ngày 23/8/2024 về việc hoạt động giáo dục năm học 2024-2025

1.3. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội

Thực hiện Quyết định 393/QĐ-MGTT ngày 31/10/2024 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em năm học 2024-2025.

1.4. Thực đơn hàng ngày của trẻ em

Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal; Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.

Số bữa ăn tại trường: Một bữa chính và một bữa phụ: Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày.

Tỉ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.

Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).

Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.

1.5. Các dịch vụ giáo dục

Quyết định số 260/QĐ-MGTT ngày 30/8/2024 về việc ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách Nhà nước. Trong đó, mức thu dịch vụ bán trú số tiền 312.000 đồng/tháng (thu theo quy định của UBND tỉnh¹).

Quyết định 270/QĐ-MGTT ngày 10/9/2024 về việc ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách Nhà nước. Trong đó, mức thu làm quen tiếng Anh số tiền 150.000 đồng/tháng (thu theo tự nguyện của phụ huynh có nhu cầu cho trẻ đăng ký).

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

Tổng số trẻ em: Tổng số trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp 248/308 trẻ tỷ lệ 80,51% trong đó: có 187 học tại trường; 31 trẻ học trái tuyến và 30 trẻ học lớp ngoài công lập. So với năm học 2022-2023 tăng tỉ lệ 9,11 % (năm học 2022-2023 tỉ lệ 71,40%).

¹ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Long An về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Long An;

Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có): Không có.

Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú: 187/187 trẻ tỉ lệ 100%.

Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: 187/187 trẻ tỉ lệ 100% được khám sức khỏe và theo dõi biểu đồ tăng trưởng. Trong đó: 113/187 loại A tỉ lệ 60.40%. Có 74/187 trẻ loại B: 39.60%; Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân giảm 05 trẻ so với đầu năm (Tháng 9: 05 trẻ; Tháng 03: 0 trẻ); trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 03 trẻ so với đầu năm (Tháng 9: 03 trẻ; tháng 3: 0 trẻ Thừa cân, béo phì giảm 12 trẻ so với đầu năm (Tháng 9: 35 trẻ; Tháng 3: 23 trẻ).

Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi: Được công nhận theo Quyết định số 5782/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND huyện Cần Giuộc về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

Số trẻ em khuyết tật: Không có.

Chương trình cho trẻ làm tiếng Anh có 163 trẻ tham gia.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản thu học phí:	168.300.000 đồng.
- Các khoản chi phân theo:	
+ Chi tiền lương và thu nhập:	1.701.350.000 đồng.
+ Hợp đồng do thiếu nhân sự:	240.000.000 đồng.
- Chi hoạt động thường xuyên:	231.120.000 đồng.
- Chi hỗ trợ người học:	
+ Chế độ chính sách cho trẻ:	8.250.000 đồng.
+ Chi thi đua khen thưởng:	18.252.000 đồng.
- Huy động từ các nguồn tài trợ quy ra tiền:	199.609.000 đồng.

Các nội dung công khai tài chính

- Quyết định số 13/QĐ-MGTT ngày 10/01/2024 về việc công khai toán thu, chi ngân sách nhà nước được giao và phân bổ cho Trường Mẫu giáo Thuận Thành năm 2024;

- Thông báo số 106/TB-MGTT ngày 24/04/2024 về việc công khai đối chiếu kinh phí ngân sách quý 01/2024; Thông báo số 200/TB-MGTT ngày 10/7/2024 về việc công khai đối chiếu kinh phí ngân sách quý 02/2024; Thông báo số 348/TB-MGTT ngày 10/10/2024 về việc công khai đối chiếu kinh phí ngân sách quý 03/2024.

- Công khai tiền ăn bán trú, làm quen tiếng Anh hằng tháng.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển đội ngũ bảo đảm đủ số lượng và chất lượng

- Tỷ lệ 100% CB, GV, NV được phân công nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác 02 giáo viên/lớp. Đảm bảo chế độ làm việc².

- Thực hiện quy hoạch cán bộ quản lý đảm bảo nguồn tại chỗ.

- Huy động từ 0-2 tuổi ra lớp: 23/207; từ 3-5 tuổi ra lớp: 242/311 trẻ (Học tại trường: 167 trẻ; học ngoài công lập trên địa bàn xã Thuận Thành 75 trẻ.

- 100% trẻ phát triển hài hòa về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một. Tạo điều kiện cho trẻ 5 tuổi làm quen với tiếng Anh.

- Duy trì sĩ số tỉ lệ đạt 100%; Tỷ lệ chuyên cần trẻ 3-5 tuổi đạt 90%, trẻ 5 tuổi tỉ lệ 95%; Huy động 100% trẻ khuyết tật có thể hòa nhập vào trường.

- Tỷ lệ 100% CB, GV, NV luôn nâng cao trách nhiệm trong thực hiện quy chế dân chủ. Xây dựng đội ngũ là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

2. Chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và y tế trường học

- 100% đội ngũ CB, GV, NV đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, gương mẫu, có bản lĩnh chính trị, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích tập thể.

- 100% đội ngũ CB, GV, NV tham gia được trang bị kiến thức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng.

- Tạo sự đồng thuận với phụ huynh trong việc phối hợp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

- 06/06 lớp tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường, lớp học. Thường xuyên khử khuẩn, bố trí thêm cây xanh, sắp xếp hợp lý tạo mảng xanh nơi làm việc. Sử dụng nguồn nước sạch, đảm bảo an toàn.

3. Công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính

- Tỷ lệ 100% các bộ phận chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong việc thực hiện các phần mềm như: cơ sở dữ liệu của ngành,

² Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT của BGD&ĐT ngày 25/10/2011 về việc quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.

Phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, Misa, Nutrikids, csdl, tdk...khai thác thông tin Internet nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

- 06/06 lớp lắp đặt hệ thống Internet trong lớp, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử, không lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Tỷ lệ 100% nguồn thu, chi học phí và dịch vụ bán trú đều thực hiện dưới hình thức chuyển khoản. Đảm bảo chế độ miễn giảm học phí cho trẻ thuộc đối tượng theo quy định.

- Tỷ lệ 100% CB, GV, NV được tập huấn, triển khai ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Duy trì hệ thống phòng họp trực tuyến.

- Quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành

4. Công tác kiểm tra

- Kiểm tra 1 lần/năm tất cả các hoạt động: Kiểm tra thực hiện quy chế dân chủ, công khai; công tác chuyên môn; cơ sở vật chất, tài chính; công tác bán trú; công tác y tế học đường.

- Hội đồng trường thực hiện giám sát 2 lần/năm học.

- Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng thẩm quyền, đúng thời gian và quy định của pháp luật bao gồm việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, trả lời đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Phong trào thi đua

Tập thể: + Đơn vị đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Cá nhân: + Cá nhân lao động tiên tiến: 19 người.

+ CSTĐ cơ sở: 03 CB, GV, NV.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2024 của Trường Mẫu giáo Thuận Thành. Đề nghị CB, GV, NV thông đến các cá nhân, tổ chức có liên quan nắm biết./.

Nơi nhận:

- CBQL Trường;
- GV, NV Trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hồng Lan